

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.

Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 346 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 21/10/2021

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Tuy Hòa
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 114B01/21
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 12/10/2021
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,23
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,19
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	6,30
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,87
6	Coliform (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



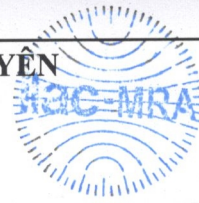
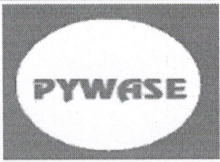
Nguyễn Tôn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 348 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 21/10/2021
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Công ty Bia Massan Brewery
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 119M₁01/21
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 14/10/2021
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,30
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,27
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	5,50
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,44
6	Coliform (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH



Nguyễn Tôn Thuận

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

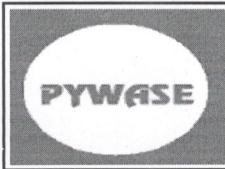
BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Nguyễn Văn Phong

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 349- 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 21/10/2021
 Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Khu phố 3 - Phường Hòa Vinh, Thị xã Đông Hòa
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 120M₁01/21
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 14/10/2021
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,29
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,25
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,20
6	Coliform (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 CẤP THOÁT NƯỚC
 PHÚ YÊN
Nguyễn Tôn Thuận

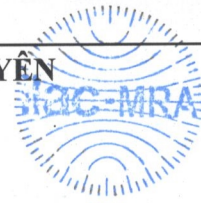
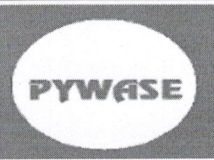
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

Nguyễn Văn Phong

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Trần Quang Vinh

Ghi chú:
 - (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
 - LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
 - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 350 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 25/10/2021
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Điểm Giao dịch cấp nước An Phú
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 121M₁01/21
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 18/10/2021
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,31
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,39
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	5,80
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,20
6	Coliform (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Nguyễn Tuấn Thuận
Nguyễn Tuấn Thuận

Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

Trần Quang Vinh
Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử